

# FW7300-KXN

## Camera IP 4K hình hộp gắn ống kính CS

FW7300-KXN là camera IP dạng hộp với cảm biến hình ảnh CMOS 8MP độ nhạy sáng cao, đặc biệt vượt trội trong điều kiện ánh sáng yếu. Được hỗ trợ đồng thời nén video H.265, H.264 và MJPEG nên cần ít băng thông mạng và dung lượng lưu trữ hơn. Nó cũng cung cấp hình ảnh video chất lượng cao ở tốc hình 30fps@ 8MP (4096x2160).

### Tính năng chính

- Cảm biến Sony 1/1.8" 8MP Progressive Scan CMOS
- Khớp gắn ống kính kiểu C/CS , chưa bao gồm ống kính
- 4 stream hình H.265, H.264, MJPEG, max. 30fps @ 8MP
- (tùy chọn) Tính năng AI học sâu phát hiện đối tượng, khuôn mặt, xâm nhập, vượt đường kẻ, đếm đối tượng, theo dõi đối tượng, phát hiện bất thường
- Giao tiếp ngoại vi Ethernet RJ45, DI/ 1DO, âm thanh, RS485, khe cắm MicroSD, CVBS video out
- Nguồn điện DC 12V, PoE 802.3af



### Thông số kỹ thuật

Camera	
Cảm biến hình ảnh	Sony 1/1.8" 8MP Progressive Scan CMOS
Ống kính	Khớp gắn kiểu C/CS (chưa bao gồm ống kính)
Ngày & Đêm	True Day & Night (ICR)
Độ nhạy sáng	Màu: 0.05 lux (1/30s); Đen-Trắng: 0 lux (LED On)
Tỷ số tín hiệu/ nhiễu	> 50dB (AGC Off)
Video	
Hệ thống	Ambarella 64bit Embedded Linux, 1GB SDRAM, 32MB NOR Flash
Nén hình ảnh	H.265, H.264, MJPEG, JPEG
Độ phân giải	4096x2160, 3840x2160, 3408x2432, 3456x2304, 3456x1944, 2592x1944, 2048x1536, 1920x1080
Tốc độ khung hình	30fps@ 8MP
Video stream	4 stream, có thể cài đặt được: H.265/H.264/MJPEG, tốc độ khung hình, tốc độ bit, CVBR/CBR/VBR
Cài đặt hình ảnh	
Điều khiển focus	-
Điều khiển chế độ phơi sáng	Thiết lập được 3 chế độ phơi sáng độc lập: Ngày, Đêm, Có chuyển động; AE Metering mode; Chế độ màn trập: Auto / Manual (1/30s(25s) ~ 1/32,000s), cài đặt được tốc độ màn trập Min/Max; Độ sáng; Sáng nền (BLC, Realtime WDR); Sense-up; AGC

Day & Night	Màu/ Đen-Trắng/ Tự động/ Màu ban đêm
Cân bằng trắng	Auto/Incandescent/ Flourescent/ Sunny/ Cloudy/ Manual
Chỉnh ảnh	Hue, Gamma, độ bão hoà, độ tương phản, độ nét; 3 chế độ màu thiết lập sẵn: Default, Vivid, Standard; Giảm nhiễu (3DNR); D-WDR; Che vùng riêng tư; Xoay hình: xoay dọc, xoay ngang, chế độ hành lang.
<b>Mạng</b>	
Bảo mật	IP Filtering, HTTPS, Encrypted & Basic Authentication, Management White List
Hỗ trợ giao thức	HTTP, RTP/RTSP(Uni/Multicast), TCP/IP(v4/v6), UDP, FTP, Telnet, HTTPS, RARP, SNMP, DHCP, NTP, SMTP client, uPnP, Zeroconf
DDNS	Hỗ trợ DDNS miễn phí
Kết nối	RJ45 Ethernet 10/100Mbps
<b>Tích hợp hệ thống</b>	
Giao tiếp lập trình	SDK, ONVIF Profile S
Phân tích video	Phát hiện chuyển động, ROI, Tripwire, Tampering, phát hiện khuôn mặt
Sự kiện kích hoạt	Phát hiện chuyển động, kích hoạt ngõ vào DI, kích hoạt ngõ vào serial, camera kết nối/ ngắt kết nối, camera boot xong
Sự kiện thực thi	Bộ đệm trước + sau cảnh báo. Tải lên FTP, gửi thông báo Email, gửi thông báo FCM Google
Kết nối	1 DI/ 1DO, RS485
<b>Đèn chiếu sáng</b>	
Loại	-
Khoảng cách	-
<b>Lưu trữ</b>	
Loại	1 khe cắm MicroSD
Ghi hình	Liên tục, Lịch trình, Sự kiện, Lịch trình và sự kiện
Xem lại	Internet Explorer, FlexWATCH NVR/ CMS/ Mobile App
<b>Âm thanh</b>	
Nén âm thanh	8bit G.711, 8Khz, 8KByte/sec
Audio stream	2 hướng
Kết nối	1 Audio In/ 1 Audio Out (3.5mm jack)
<b>Tổng quan</b>	
Vỏ	Hợp kim nhôm
Nguồn điện	DC 12V, max. 7.8W; PoE 802.3af
Môi trường hoạt động	-20°C ~ 60°C, 10% ~ 90% RH
Kích thước	71.7(W) x 103.5(D) x 57.4(H) mm
Cân nặng	~375gr
Chứng nhận	KC/FCC/CE, RoHS, IP66
Phụ kiện kèm theo	Đĩa cài đặt, hướng dẫn sử dụng nhanh
Phụ kiện tùy chọn	-
Phần mềm kèm theo	Phần mềm CMS, phần mềm quét & cài đặt IP/ cập nhật firmware, phần mềm ghi hình Lite 16 kênh